



PHỤ LỤC 07: BẢNG GIÁ ĐẤT KHU CÔNG NGHIỆP, CỤM CÔNG NGHIỆP
(giá đất chưa bao gồm chi phí đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật)

Đơn vị tính: đồng/m²

Số TT	ĐỊA BÀN	Giá đất
1	Các phường, xã: Kinh Bắc, Võ Cường, Vũ Ninh, Hạp Lĩnh, Nam Sơn, Từ Sơn, Tam Sơn, Đồng Nguyên, Phù Khê, Hợp Thịnh, Hiệp Hoà, Hoàng Văn, Xuân Cầm, Tự Lạn, Việt Yên, Nénh, Vân Hà, Đồng Việt, Bắc Giang, Đa Mai, Tiên Phong, Tân An, Yên Dũng, Tân Tiến, Cảnh Thụy	2.200.000
2	Các xã: Tiên Du, Liên Bảo, Tân Chi, Đại Đồng, Phật Tích	1.800.000
3	Các phường, xã: Thuận Thành, Mão Điền, Trạm Lộ, Trí Quả, Song Liễu, Ninh Xá, Quế Võ, Phương Liễu, Nhân Hòa, Đào Viên, Bồng Lai, Chi Lăng, Phù Lãng, Yên Phong, Văn Môn, Tam Giang, Yên Trung, Tam Đa, Gia Bình, Nhân Thắng, Đại Lai, Cao Đức, Đông Cứu; Lục Sơn; Trường Sơn, Cẩm Lý, Đông Phú, Nghĩa Phương, Lục Nam, Bắc Lũng, Bảo Đài, Lạng Giang, Mỹ Thái, Kép, Tân Dĩnh, Tiên Lục, Ngọc Thiện, Nhã Nam, Phúc Hoà, Quang Trung, Tân Yên	1.500.000
4	Các xã: Lương Tài, Lâm Thao, Trung Chính, Trung Kênh	1.300.000
5	Các phường, xã: Biện Động, Lục Ngạn, Đèo Gia, Sơn Hải, Tân Sơn, Biên Sơn, Sa Lý, Nam Dương, Kiên Lao, Chũ, Phượng Sơn, Yên Thế, Bó Hạ, Đồng Kỳ, Xuân Lương, Tam Tiến	800.000
6	Các xã: Đại Sơn, Sơn Động, Tây Yên Tử, Dương Hưu, Yên Định, An Lạc, Vân Sơn, Tuấn Đạo	650.000